IDEC

BẢNG GIÁ THÁNG 7/2021

Đèn báo phẳng Φ22	Mã hàng	Nguồn cấp	Đơn giá (VNĐ)
Đèn LED: Không có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-1EQM3 (R, Y, W, A)	220V AC/DC	70,400
	YW1P-1EQM3 (G, S, PW)	220V AC/DC	78,100
	YW1P-1EQ4 (R, Y, W, A)	24V AC/DC	70,400
	YW1P-1EQ4 (G, S, PW)	24V AC/DC	78,100
	YW1P-1EQH (R, Y, W, A)	110V AC/DC	70,400
	YW1P-1EQH (G, S, PW)	110V AC/DC	83,600
Đèn LED: Loại Unibody, không có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-1UQM3 (R, Y, W, A)	220V AC	64,900
	YW1P-1UQM3 (G, S)	220V AC	70,400
	YW1P-1UQM3PW	220V AC	82,500
	YW1P-1UQ4 (R, Y, W, A)	24V AC/DC	64,900
	YW1P-1UQ4 (G, S)	24V AC/DC	70,400
	YW1P-1UQ4PW	24V AC/DC	82,500
Đèn LED: Có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-1EM42 (R, Y, W, A)	220V AC	124,300
	YW1P-1EM42 (G, S, PW)	220V AC	141,900
	YW1P-1EH2 (R, Y, W, A)	110V AC	124,300
	YW1P-1EH2 (G, S, PW)	110V AC	141,900

Đèn báo vòm Φ22	Mã hàng	Nguồn cấp	Đơn giá (VNĐ)
Đèn LED: Không có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-2EQM3 (R, Y, W, A)	220V AC/DC	70,400
	YW1P-2EQM3 (G, S, PW)	220V AC/DC	78,100
	YW1P-2EQ4 (R, Y, W, A)	24V AC/DC	70,400
	YW1P-2EQ4 (G, S, PW)	24V AC/DC	78,100
	YW1P-2EQH (R, Y, W, A)	110V AC/DC	70,400
	YW1P-2EQH (G, S, PW)	110V AC/DC	83,600
Đèn LED: Loại Unibody, không có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-2UQM3 (R, Y, W, A)	220V AC	64,900
	YW1P-2UQM3 (G, S)	220V AC	70,400
	YW1P-2UQM3PW	220V AC	82,500
	YW1P-2UQ4 (R, Y, W, A)	24V AC/DC	64,900
	YW1P-2UQ4 (G, S)	24V AC/DC	70,400
	YW1P-2UQ4PW	24V AC/DC	82,500
Đèn LED: Có biến thế, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1P-2EM42 (R, Y, W, A)	220V AC	124,300
	YW1P-2EM42 (G, S, PW)	220V AC	141,900
	YW1P-2EH2 (R, Y, W, A)	110V AC	124,300
	YW1P-2EH2 (G, S, PW)	110V AC	141,900

G: Xanh lá cây - R: Đỏ - Y: Vàng - W: Trắng - A: Hổ Phách - S: Xanh Dương - PW: Trắng sáng

AMAZEN E-Commerce Your Target

Nút nhấn Φ22	Mã hàng	Mô tả		Đơn giá (VNĐ)
		Tiếp điểm	Điện áp	
Nút nhấn có đèn, loại lồi, IP 65 ngoài mặt tủ				
	YW1L-M2E10QM3 (R, Y)	1NO, nhấn nhả	220V AC/DC	140,800
	YW1L-M2E10QM3G			173,800
	YW1L-M2E11QM3 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn nhả		178,200
	YW1L-M2E11QM3G			212,200
	YW1L-M2E10Q4 (R, Y)	1NO, nhấn nhả	24V AC/DC	140,800
	YW1L-M2E10Q4G			173,800
	YW1L-M2E11Q4 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn nhả		178,200
	YW1L-M2E11Q4G			211,200
	YW1L-A2E10QM3 (R, Y)	1NO, nhấn giữ	220V AC/DC	174,900
	YW1L-A2E10QM3G			202,400
	YW1L-A2E11QM3 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn giữ		212,300
	YW1L-A2E11QM3G			239,800
	YW1L-A2E10Q4 (R, Y)	1NO, nhấn giữ	24V AC/DC	174,900
	YW1L-A2E10Q4G			202,400
	YW1L-A2E11Q4 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn giữ		212,300
	YW1L-A2E11Q4G			239,800
Nút nhấn có đèn, loại phẳng, IP 65 ngoài mặt tủ				
	YW1L-MF2E10QM3 (R, Y)	1NO, nhấn nhả	220V AC/DC	210,100
	YW1L-MF2E10QM3G			237,600
	YW1L-MF2E11QM3 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn nhả		247,500
	YW1L-MF2E11QM3G			276,100
	YW1L-MF2E10Q4 (R, Y)	1NO, nhấn nhả	24V AC/DC	210,100
	YW1L-MF2E10Q4G			237,600
	YW1L-MF2E11Q4 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn nhả		247,500
	YW1L-MF2E11Q4G			276,100
	YW1L-AF2E10QM3 (R, Y)	1NO, nhấn giữ	220V AC/DC	244,200
	YW1L-AF2E10QM3G			271,700
	YW1L-AF2E11QM3 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn giữ		281,600
	YW1L-AF2E11QM3G			309,100
	YW1L-AF2E10Q4 (R, Y)	1NO, nhấn giữ	24V AC/DC	244,200
	YW1L-AF2E10Q4G			271,700
	YW1L-AF2E11Q4 (R, Y)	1NC-1NO, nhấn giữ		281,600
	YW1L-AF2E11Q4G			309,100

G: Xanh lá cây - R: Đỏ - Y: Vàng

AMAZEN E-Commerce Your Target

Nút nhấn Φ22	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
Nút dừng khẩn, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1B-V4E01R	1NC	99,000
	YW1B-V4E02R	2NC	136,400
	YW1B-V4E11R	1NO - 1NC	136,400
Nút nhấn không đèn, IP 65 ngoài mặt tủ			
	YW1B-M1E01 (B, G, R, Y, S)	1NC, Nhấn nhả	60,500
	YW1B-M1E10 (B, G, R, Y, S)	1NO, Nhấn nhả	60,500
	YW1B-M1E11 (B, G, R, Y, S)	1NC-1NO, Nhấn nhả	97,900
	YW1B-A1E01 (B, G, R, Y, S)	1NC, Nhấn giữ	94,600
	YW1B-A1E10 (B, G, R, Y, S)	1NO, Nhấn giữ	94,600
	YW1B-A1E11 (B, G, R, Y, S)	1NC-1NO, Nhấn giữ	132,000

Công tắc xoay Φ22	Mã hàng	Mô tả	Đơn Giá (VNĐ)
Công tắc xoay 2 vị trí (900), IP 65 ngoài mặt tủ			
		YW1S-2E10	1NO, Tự giữ	71,500
		YW1S-2E20	2NO, Tự giữ	108,900
		YW1S-2E11	1NO-1NC, Tự giữ	108,900
	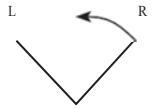	YW1S-21E10	1NO, Tự trả về từ bên phải	92,400
		YW1S-21E20	2NO, Tự trả về từ bên phải	129,800
		YW1S-21E11	1NO-1NC, Tự trả về từ bên phải	129,800
Công tắc xoay có khoá, 2 vị trí (900), IP 65 ngoài mặt tủ			
		YW1K-2AE10	1NO, tự giữ	231,000
		YW1K-2AE20	2NO, tự giữ	268,400
		YW1K-2AE11	1NO-1NC, tự giữ	268,400
	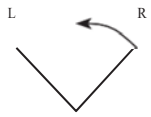	YW1K-21BE10	1NO, tự trả về từ bên phải	231,000
		YW1K-21BE20	2NO, tự trả về từ bên phải	268,400
		YW1K-21BE11	1NO-1NC, tự trả về từ bên phải	268,400

AMAZEN E-Commerce Your Target

Công tắc xoay Φ22		Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
Công tắc xoay 3 vị trí (450), IP 65 ngoài mặt tủ				
	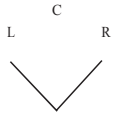	YW1S-3E02	2NC, tự giữ	108,900
		YW1S-3E20	2NO, tự giữ	108,900
		YW1S-3E11	1NO-1NC, tự giữ	108,900
	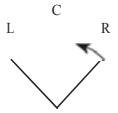	YW1S-31E02	2NC, tự trả về từ bên phải	129,800
		YW1S-31E20	2NO, tự trả về từ bên phải	129,800
		YW1S-31E11	1NO-1NC, tự trả về từ bên phải	129,800
	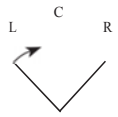	YW1S-32E02	2NC, tự trả về từ bên trái	129,800
		YW1S-32E20	2NO, tự trả về từ bên trái	129,800
		YW1S-32E11	1NO-1NC, tự trả về từ bên trái	129,800
	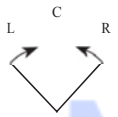	YW1S-33E02	2NC, tự trả về từ hai bên	129,800
		YW1S-33E20	2NO, tự trả về từ hai bên	129,800
		YW1S-33E11	1NO-1NC, tự trả về từ hai bên	129,800
Công tắc xoay có khoá, 3 vị trí (450), IP 65 ngoài mặt tủ				
	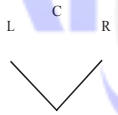	YW1K-3AE02	2NC, tự giữ	268,400
		YW1K-3AE20	2NO, tự giữ	268,400
		YW1K-3AE11	1NO-1NC, tự giữ	268,400
	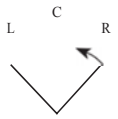	YW1K-31BE02	2NC, tự trả về từ bên phải	268,400
		YW1K-31BE20	2NO, tự trả về từ bên phải	268,400
		YW1K-31BE11	1NO-1NC, tự trả về từ bên phải	268,400
	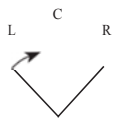	YW1K-32CE02	2NC, tự trả về từ bên trái	268,400
		YW1K-32CE20	2NO, tự trả về từ bên trái	268,400
		YW1K-32CE11	1NO-1NC, tự trả về từ bên trái	268,400
	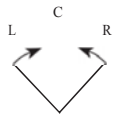	YW1K-33DE02	2NC, tự trả về từ hai bên	268,400
		YW1K-33DE20	2NO, tự trả về từ hai bên	268,400
		YW1K-33DE11	1NO-1NC, tự trả về từ hai bên	268,400

AMAZEN E-Commerce Your Target

Nút nhấn, Đèn báo Φ16	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
Nút nhấn không đèn, loại tròn			
	AB6M-M1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả	113,300
	AB6M-M2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả	204,600
	AB6M-A1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ	179,300
	AB6M-A2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ	237,600
Nút nhấn có đèn, loại tròn			
	AL6M-M14 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả, 24V DC	151,800
	AL6M-M14SC	SPDT, nhấn nhả, 24V DC	167,200
	AL6M-M24 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả, 24V DC	209,000
	AL6M-M24SC	DPDT, nhấn nhả, 24V DC	228,800
	AL6M-A14 (R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ, 24V DC	207,900
	AL6M-A14 (G, S)C	SPDT, nhấn giữ, 24V DC	207,900
	AL6M-A24 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ, 24V DC	222,200
	AL6M-A24SC	DPDT, nhấn giữ, 24V DC	245,300
Đèn báo, loại tròn			
	AL6M-P4 (G, R, Y, W)C	24V DC	113,300
	AL6M-P4SC	24V DC	126,500
Công tắc xoay, loại tròn			
	AS6M-2Y1C	2 Vị trí, SPDT	209,000
	AS6M-2Y2C	2 Vị trí, DPDT	283,800
	AS6M-3Y2C	3 Vị trí, DPDT	283,800
Nút nhấn không đèn, loại vuông			
	AB6Q-M1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả	113,300
	AB6Q-M2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả	204,600
	AB6Q-A1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ	179,300
	AB6Q-A2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ	237,600
Nút nhấn có đèn, loại vuông			
	AL6Q-M14 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả	151,800
	AL6Q-M14SC	SPDT, nhấn nhả	167,200
	AL6Q-M24 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả	209,000
	AL6Q-M24SC	DPDT, nhấn nhả	228,800
	AL6Q-A14 (R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ	207,900
	AL6Q-A14 (G, S)C	SPDT, nhấn giữ	231,000
	AL6Q-A24 (R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ	222,200
	AL6Q-A24 (G, S)C	DPDT, nhấn giữ	245,300
Đèn báo, loại vuông			
	AL6Q-P4 (G, R, Y, W)C	24 V DC	113,300
	AL6Q-P4SC	24 V DC	126,500
Công tắc xoay, loại vuông			
	AS6Q-2Y1C	2 Vị trí, SPDT	209,000
	AS6Q-2Y2C	2 Vị trí, DPDT	283,800
	AS6Q-3Y2C	3 Vị trí, DPDT	283,800

AMAZEN E-Commerce Your Target

Nút nhấn, đèn báo Φ16	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
Nút nhấn không đèn, hình chữ nhật			
	AB6H-M1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả	113,300
	AB6H-M2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả	204,600
	AB6H-A1 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ	179,300
	AB6H-A2 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ	237,600
Nút nhấn có đèn, hình chữ nhật			
	AL6H-M14 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn nhả, 24V DC	151,800
	AL6H-M14SC	SPDT, nhấn nhả, 24V DC	167,200
	AL6H-M24 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn nhả, 24V DC	209,000
	AL6H-M24SC	DPDT, nhấn nhả, 24V DC	228,800
	AL6H-A14 (G, R, Y, W)C	SPDT, nhấn giữ, 24V DC	207,900
	AL6H-A14SC	SPDT, nhấn giữ, 24V DC	207,900
	AL6H-A24 (G, R, Y, W)C	DPDT, nhấn giữ, 24V DC	222,200
	AL6H-A24SC	DPDT, nhấn giữ, 24V DC	245,300
Đèn báo, hình chữ nhật			
	AL6H-P4 (G, R, Y, W)C	24V DC	113,300
	AL6H-P4SC	24V DC	126,500
Công tắc xoay, hình chữ nhật			
	AS6H-2Y1C	2 Vị trí, SPDT	209,000
	AS6H-2Y2C	2 Vị trí, DPDT	283,800
	AS6H-3Y2C	3 Vị trí, DPDT	283,800

Phụ kiện	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
	YW-E01	Tiếp điểm 1NC, dùng cho dòng YW	37,400
	YW-E10	Tiếp điểm 1NO, dùng cho dòng YW	37,400
	YW-EW02	Tiếp điểm 2NC, dùng cho dòng YW	94,600
	YW-EW20	Tiếp điểm 2NO, dùng cho dòng YW	94,600
	YW-EW11	Tiếp điểm 1NC-1NO, dùng cho dòng YW	94,600
	HW-U01	Tiếp điểm 1NC, dùng cho dòng TW	184,800
	HW-U10	Tiếp điểm 1NO, dùng cho dòng TW	184,800
	LSED-2 (A, R, Y)N	Bóng LED 24V AC/DC	63,800
	LSED-2GN	Bóng LED 24V AC/DC	94,060
	LSED-2 (S, PW)N	Bóng LED 24V AC/DC	78,100
	LSED-M3 (A, R, Y)N	Bóng LED 220 VAC/DC	63,800
	LSED-M3GN	Bóng LED 220 VAC/DC	94,600
	LSED-M3 (S, PW)N	Bóng LED 220 VAC/DC	78,100
	LSED-H (A, R, Y)N	Bóng LED 110 VAC/DC	63,800
	LSED-HGN	Bóng LED 110 VAC/DC	94,060
	LSED-H (G, S, PW)N	Bóng LED 110 VAC/DC	83,600

G: Xanh lá cây - R: Đỏ - Y: Vàng - W: Trắng - A: Hổ Phách - S: Xanh Da Trời - PW: Trắng sáng

AMAZEN E-Commerce Your Target

Relay kiếng	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
RJ1S: Relay loại nhỏ, 1 cực, I_{Max}= 12A			
	RJ1S-CL-D24	5 chân dẹp, có đèn, 12A/24V DC	99,000
	RJ1S-CL-A24	5 chân dẹp, có đèn, 12A/24V AC	110,000
	RJ1S-CL-A110	5 chân dẹp, có đèn, 12A/110V AC	110,000
	RJ1S-CL-A230	5 chân dẹp, có đèn, 12A/230V AC	134,200
RJ2S: Relay loại nhỏ, 2 cực, I_{Max} = 8A			
	RJ2S-CL-D24	8 chân dẹp, có đèn, 8A/24V DC	106,700
	RJ2S-CL-A24	8 chân dẹp, có đèn, 8A/24V AC	119,900
	RJ2S-CL-A110	8 chân dẹp, có đèn, 8A/110V AC	119,900
	RJ2S-CL-A230	8 chân dẹp, có đèn, 8A/230V AC	139,700
RN2S: Relay loại tiêu chuẩn, 2 cực, I_{Max}= 5A			
	RN2S-NL-D24	8 chân dẹp, có đèn, 5A/24V DC	100,100
	RN2S-NL-A24	8 chân dẹp, có đèn, 5A/24V AC	108,900
	RN2S-NL-A115	8 chân dẹp, có đèn, 5A/115V AC	108,900
	RN2S-NL-A230	8 chân dẹp, có đèn, 5A/230V AC	108,900
RN4S: Relay loại tiêu chuẩn, 4 cực, I_{Max} = 3A			
	RN4S-NL-D24	14 chân dẹp, có đèn, 3A/24V DC	113,300
	RN4S-NL-A24	14 chân dẹp, có đèn, 3A/24V AC	121,000
	RN4S-NL-A115	14 chân dẹp, có đèn, 3A/115V AC	121,000
	RN4S-NL-A230	14 chân dẹp, có đèn, 3A/230V AC	113,300
RU2S: Relay loại tiêu chuẩn, 2 cực, I_{Max} = 10A (Made in Japan)			
	RU2S-D24	8 chân dẹp, có đèn, 10A/24V DC	123,200
	RU2S-A24	8 chân dẹp, có đèn, 10A/24V AC	134,200
	RU2S-A110	8 chân dẹp, có đèn, 10A/110V AC	134,200
	RU2S-A220	8 chân dẹp, có đèn, 10A/220V AC	123,200
RU4S: Relay loại tiêu chuẩn, 4 cực, I_{Max} = 6A (Made in Japan)			
	RU4S-D24	14 chân dẹp, có đèn, 6A/24V DC	141,900
	RU4S-A24	14 chân dẹp, có đèn, 6A/24V AC	152,900
	RU4S-A110	14 chân dẹp, có đèn, 6A/110V AC	152,900
	RU4S-A220	14 chân dẹp, có đèn, 6A/220V AC	141,900

AMAZEN E-Commerce Your Target

Relay kiếng	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
RR2P: Relay loại lớn, 2 cực, I_{Max} = 10A			
	RR2P-ULDC24	8 chân tròn, có đèn, 10A/24V DC	249,700
	RR2P-ULAC24	8 chân tròn, có đèn, 10A/24V AC	283,800
	RR2P-ULAC110	8 chân tròn, có đèn, 10A/110V AC	283,800
	RR2P-ULAC220	8 chân tròn, có đèn, 10A/220V AC	249,700
RH2B: Relay loại lớn, 2 cực, I_{Max} = 10A			
	RH2B-ULDC24	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V DC	154,000
	RH2B-ULAC24	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V AC	160,600
	RH2B-ULAC110-120	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/110V AC	160,600
	RH2B-ULAC220-240	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/220V AC	154,000
RH4B: Relay loại lớn, 4 cực, I_{Max} = 10A			
	RH4B-ULDC24	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V DC	404,800
	RH4B-ULAC24	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V AC	509,300
	RH4B-ULAC110	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/110V AC	509,300
	RH4B-ULAC220	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/220V AC	404,800
RV8H: Relay loại nhỏ, 1 cực			
	RV8H-L-AD24	SPDT, 24V AC/DC	337,700
	RV8H-L-AD220	SPDT, 220-240V AC/DC	383,900
	SV9Z-J20B	Jumper	643,500
	SV9Z-PW10	Nhãn tên	20,900
	SV9Z-SA2W	Din Rail Spacer (Polyamide - gray color)	23,100
RL: Relay 1 Pole, Screw Terminal, Din Rail, I_{Max} = 30A			
	RL1N-D-D24	1P, 24V DC	577,500
	RL1N-D-A24	1P, 24V AC	649,000
	RL1N-D-A100	1P, 100-120V AC	649,000
	RL1N-D-A200	1P, 200-240V AC	649,000
RL: Relay 2 Pole, Screw Terminal, Din Rail, I_{Max} = 25A			
	RL2N-D-D24	2P, 24V DC	649,000
	RL2N-D-A24	2P, 24V AC	721,600
	RL2N-D-A100	2P, 100-120V AC	721,600
	RL2N-D-A200	2P, 200-240V AC	721,600

AMAZEN E-Commerce Your Target

Đế Relay, Timer	Mã hàng	Mô tả	Đơn giá (VNĐ)
	SJ1S-05B	Đế cho RJ1S	58,300
	SJ2S-05B	Đế cho RJ2S	66,000
	SN2S-05D	Đế cho RU2S, RN2S, GT5Y-2	50,600
	SN4S-05D	Đế cho RU4S, RN4S, GT5Y-4	53,900
	SR2P-06B	Đế cho RR2P, GE1A, GT3A-1,2,3; GT3F; GT3S; GT5P	61,600
	SH2B-05B	Đế cho RH2B	78,100
	SH4B-05B	Đế cho RH4B	133,100

AMAZEN
E-Commerce
Your Target